Dạng bào chế

Thuốc thang

Thuốc sắc
- Sắc với nước
- t* =< 100*C

Ngâm rượu
- ethanol 30 - 40%

e.g. *cấp hoặc mạn*

Ưu:
- ✓ Hấp thu: nhanh
- ✓ Dễ cá nhân hóa thành phần, liều lượng

Nhược
- ☹ Sắc mất thời gian
- ☹ Bảo quản: ngắn
- ☹ Không SX hàng loạt được
- ☹ (khi dùng mới sắc)
- ☹ Mùi vị kinh dị

Thuốc tán

- Dạng: bột khô tơi
- Bào chế: tán mịn và lọc qua rây
- Đường dùng
  - uống
  - dùng ngoài

e.g. *mạn*

Ưu
- ✓ Thời gian pha nhanh
- ✓ Hấp thu: nhanh
- ✓ Bảo quản: lâu hơn thuốc thang

Nhược
- ☹ Phải nốc nhiều
- ☹ Mùi vị kinh dị

Thuốc hoàn

- Dạng: rắn, hình cầu
- Bào chế: từ
  - bột thuốc or dịch chiết dược liệu
  - tá dược dính
    - thủy hoàn: nước, rượu, dấm, dịch chiết
    - hồ hoàn: hồ tinh bột
    - mật hoàn: mật ong
- Đường dùng: uống

e.g. *mạn*

Ưu
- ✓ Mùi vị che được
- ✓ Bảo quản: dễ, lâu
- ✓ SX hàng loạt được

Nhược
- ☹ Hấp thu: chậm
- ☹ BN ĐTĐ không dùng được mật hoàn

Cao thuốc

- Dạng:
  - Cao lỏng: 1 ml ~ 1g dược liệu (có mùi vị đặc trưng của dược liệu)
  - Cao mềm: dung môi 20 - 25%
  - Cao đặc: dung môi 10 - 15%
  - Cao khô: độ ẩm =< 5%
- Bào chế: cô đặc
  - dịch chiết dược liệu
  - dung môi

e.g. *mạn*

Ưu:
- ✓ Hấp thu
- ✓ Bảo quản
- ✓ SX hàng loạt được

Nhược
- ☹ Mùi vị

LIVEWORKSHEETS